Povidine 5%

KHÔNG ĐƯỢC UỐNG.
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.
THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ
NHỮNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN
GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.

1. Thành phần công thức thuốc

- Thành phần hoạt chất:
+ Povidon iod .....1 g
- Thành phần tá dược: Glycerin, Nonoxynol 9, Acid citric, Dinatri hydrophosphat, Natri clorid, Natri hydroxyd, Nước cất vừa đủ 20 ml.

2. Dạng bào chế

Dung dịch dùng ngoài, chất lỏng màu nâu thẫm, mùi đặc trưng của iod.

3. Chỉ định

Sát trùng vùng da quanh mắt và kết mạc trước khi phẫu thuật mắt.

4. Cách dùng và Liều dùng

Dùng trong phẫu thuật nhãn khoa.

- Bôi lên da vùng quanh mắt.
- Tưới lên kết mạc và túi cùng kết mạc bằng bơm tiêm không có kim.
- Để tiếp xúc 2 phút.
- Rửa lại nhiều lần bằng bơm tiêm với dung dịch Natri clorid 0,9% cho đến khi mất màu Povidine.

5. Chống chỉ định

- Người có tiền căn dị ứng với iod.
- Trẻ sơ sinh (0-1 tháng).
- Không được tiêm thuốc vào nội nhãn.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

- Povidine 5% chỉ dành riêng để sát trùng bề mặt kết mạc.
- Sử dụng thận trọng đối với trẻ em dưới 30 tháng tuổi.
- Không được dùng như thuốc nhỏ mắt.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Không sử dụng 6 tháng cuối của thời kỳ mang thai hoặc phụ nữ cho con bú.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả

Povidine 5%

năng lái xe, vận hành máy móc.

9. Tương tác của thuốc

Không dùng đồng thời với thuốc nhãn khoa có chứa chất bảo quản là hợp chất thủy ngân.

10. Tương kỵ của thuốc

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

11. Tác dụng không mong muốn của thuốc

- Dị ứng với iod.
- Nhuộm vàng vùng kết mạc mắt.

12. Quá liều và cách xử trí

Trường hợp uống nhầm một lượng lớn Povidine, phải điều trị triệu chứng và hỗ trợ tại cơ sở y tế.

13. Đặc tính dược lực học

- Nhóm dược lý: Sát khuẩn.
- Mã ATC: S01AX18.
- Povidon iod là một phức hợp hữu cơ có chứa 10% iod hoạt tính. Thuốc được dùng là chất sát khuẩn, tẩy rửa.
- Povidine tác dụng diệt vi khuẩn gram dương và gram âm, đặc biệt với các loại gây nhiễm trùng da như *Staphylococcus, Streptococcus, E.coli, Proteus, P. aeruginosa.* Thuốc cũng diệt được vi nấm, siêu vi, đơn bào và nấm men.

14. Đặc tính dược động học

Povidon iod phóng thích dần dần và liên tục iod tự do, chất này thấm qua da và được đào thải qua nước tiểu.

15. Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ 20 ml.

16. Điều kiện bảo quản

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đậy nắp kín ngay sau khi dùng.

17. Hạn dùng

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Chỉ sử dụng trong 15 ngày sau khi mở nắp lọ.

18. Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS

19. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC
367 Nguyễn Trãi, Q. 1, TP. HCM, Việt Nam.
PHARMEDIC
Sản xuất tại nhà máy GMP – WHO
1/67 Nguyễn Văn Quá, Quận 12, TP. HCM, Việt Nam.